

BIÊN BẢN

Về việc niêm yết công khai quản lý sử dụng trụ sở làm việc, tài sản cố định khác cơ sở HDSN năm 2023 của trường THCS Phương Nam

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 07 năm 2017 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 144//2017/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của nghị định số 151/2017/NĐ - Cp ngày 26 tháng 12 năm 2017 của chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật quản lý, sử dụng tài sản công.

Hôm nay, vào hồi 16h 00' ngày 12/01/2024, Trường THCS Phương Nam tổ chức niêm yết công khai **quản lý sử dụng trụ sở làm việc, tài sản cố định khác cơ sở HDSN năm 2023**.

1. Thành phần:

- Toàn thể CB, GV, NV 41/41 người;
- Chủ trì: Trần Ngọc Hưng - Chức vụ: Hiệu trưởng;
- Đại diện công đoàn trường: Nguyễn Thị Hương - Chức vụ: Chủ tịch CD
- Đại diện Ban thanh tra: Trịnh Thị Thu Huệ - Chức vụ: Trưởng ban
- Người ghi biên bản: Trần Thị Tuyết Nhung - Chức vụ: Kế toán

2. Nội dung:

2.1. Tiến hành niêm yết công khai quản lý sử dụng trụ sở làm việc, tài sản cố định khác cơ sở HDSN năm 2023

2.2. Thời gian niêm yết: kể từ ngày 12/01/2024 đến hết ngày 12/04/2024

2.3. Địa điểm niêm yết: Tại bảng thông báo trường THCS Phương Nam phường Phương Nam, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

3. Trong thời gian niêm yết, nếu CBGV, NV nào có ý kiến về quản lý sử dụng trụ sở làm việc, tài sản cố định khác cơ sở HDSN năm 2023, đề nghị gửi kiến nghị về trường THCS Phương Nam (qua đ/c Trịnh Thị Thu Huệ - Trưởng ban thanh tra trường) để tổng hợp, báo cáo và giải quyết theo quy định.

Đề nghị bộ phận Bảo vệ của trường THCS Phương Nam thực hiện việc bảo đảm an toàn **quản lý sử dụng trụ sở làm việc, tài sản cố định khác cơ sở**

HĐSN của trường THCS Phương Nam từ khi niêm yết đến khi kết thúc niêm yết.

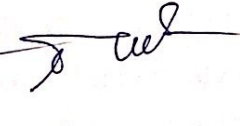
Việc tiến hành niêm yết công khai được kết thúc vào hồi 16h30 ngày 12/01/2024. Biên bản niêm yết đã được đọc lại cho những người có mặt nghe, thống nhất nội dung và ký nhận.

Biên bản được lập thành 01 (một) bản để lưu hồ sơ tại bộ phận lưu trữ trường THCS Phương Nam./.

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN ĐẠI DIỆN BAN TT

ĐẠI DIỆN CÔNG ĐOÀN CHỦ TỊCH

CHỦ TRÌ HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Tuyết Nhung

Trịnh Thị Thu Huệ



Nguyễn Thị Hương



Trần Ngọc Hưng

Số 16 /QĐ-THCSPN

Uông Bí, ngày 12 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai tình hình quản lý, sử dụng trụ sở làm việc và tài sản cố định khác năm 2023 của trường THCS Phương Nam

Căn cứ luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 06 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 07 năm 2017 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 144//2017/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của nghị định số 151/2017/NĐ - Cp ngày 26 tháng 12 năm 2017 của chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật quản lý, sử dụng tài sản công

Theo đề nghị của bộ phận cơ sở vật chất trường THCS Phương Nam thành phố Uông Bí.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai tình hình quản lý, sử dụng trụ sở làm việc và tài sản cố định khác năm 2023 của trường THCS Phương Nam TP Uông Bí.

(Đính kèm bảng mẫu 09b-CK-TSC, 09c-CK/TSC).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Lãnh đạo trường THCS Phương Nam TP Uông Bí, Tổ trưởng tổ hành chính và các tổ có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND TP Uông Bí ;
- BGH;
- Lưu VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Trần Ngọc Hưng

Bộ, tỉnh: Tỉnh Quảng Ninh
Cơ quan quản lý cấp trên: Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Uông Bí
Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường THCS Phương Nam
Mã đơn vị: 1017798
Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

Mẫu số 09b-CKTSC

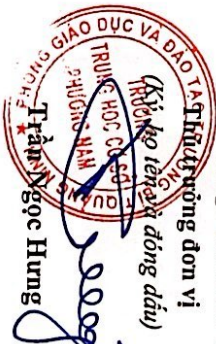
CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP

Năm 2023

Công khai về đất											Công khai về nhà													
STT	Danh mục trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	Diện tích (m2)	Giá trị quyền sử dụng đất theo sổ kế toán (Nghìn đồng)	Hiện trạng sử dụng đất đến thời điểm công khai (m2)						Sử dụng khác	Năm sử dụng	Tổng diện tích sản phẩm sử dụng (m2)	Giá trị theo sổ kế toán (Nghìn đồng)		Hiện trạng sử dụng nhà đến thời điểm công khai (lấy theo diện tích sản phẩm sử dụng (m2))						Ghi chú			
				Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng khác				Nguyên giá	Giá trị còn lại	Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng hỗn hợp		Sử dụng khác		
					Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết								Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết				Sử dụng hỗn hợp	Sử dụng khác
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22			
1	Đất tại Hợp Thành - Phương Nam - Uông Bí - Quảng Ninh	15.472	6.498.200		15.472																			
2	Nhà hiệu bộ									2011	467	2.585.059	1.240.828	467										
3	Nhà học A									2011	1.353	8.030.370	5.126.726	1.353										
4	Nhà học B									2011	1.346	5.395.495	2.533.636	1.346										
5	Nhà trực bảo vệ									2011	9	77.178	10.257	9										
6	Nhà vệ sinh									2011	72	462.725	61.496		72									
7	Nhà xe									2011	95	72.160	9.696	95										
	Tổng cộng:	15.472	6.498.200		15.472						3.342	16.622.987	8.982.639	3.270	72									

Người lập báo cáo
(Ký, họ tên)
Trần Thị Tuyết Nhung

Ngày 12 tháng 01 năm 2024
(Ký, họ tên và đóng dấu)
Trần Ngọc Hưng



Bộ, tỉnh:

Mẫu số 09c-CK/TSC

Cơ quan quản lý cấp trên: Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Uông Bí
Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường THCS Phương Nam
Mã đơn vị: 1017798
Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG XE Ô TÔ VÀ TÀI SẢN CÓ ĐỊNH KHÁC
Năm 2023

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngìn đồng)					Mục đích sử dụng					
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
I	Tài sản cố định khác		71	7.737.456	7.396.695	340.761	3.693.683							
1	Bàn ghế phòng truyền thống	Trường THCS Phương Nam	1	24.465	24.465									
2	Máy tính để bàn (Tài trợ)	Trường THCS Phương Nam	1	8.899		8.899	3.560		x					
3	Máy tính để bàn (Tài trợ)	Trường THCS Phương Nam	1	8.899		8.899	3.560		x					
4	Máy tính để bàn (Tài trợ)	Trường THCS Phương Nam	1	8.899		8.899	3.560		x					
5	Máy tính để bàn (Tài trợ)	Trường THCS Phương Nam	1	8.899		8.899	3.560		x					
6	Máy tính để bàn (Tài trợ)	Trường THCS Phương Nam	1	8.899		8.899	3.560		x					
7	Máy tính để bàn (Tài trợ)	Trường THCS Phương Nam	1	8.899		8.899	3.560		x					
8	Máy tính để bàn (Tài trợ)	Trường THCS Phương Nam	1	8.899		8.899	3.560		x					
9	Máy tính để bàn (Tài trợ)	Trường THCS Phương Nam	1	8.899		8.899	3.560		x					
10	Máy tính để bàn (Tài trợ)	Trường THCS Phương Nam	1	8.899		8.899	3.560		x					
11	Máy tính để bàn (Tài trợ)	Trường THCS Phương Nam	1	8.899		8.899	3.560		x					
12	Máy tính để bàn (Tài trợ)	Trường THCS Phương Nam	1	8.899		8.899	3.560		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo số kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)					Mục đích sử dụng					
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
13	Máy tính để bàn (Tài trợ)	Trưởng THCS Phương Nam	1	8.899		8.899	3.560		x					
14	Máy tính để bàn (Tài trợ)	Trưởng THCS Phương Nam	1	8.899		8.899	3.560		x					
15	Máy tính để bàn (Tài trợ)	Trưởng THCS Phương Nam	1	8.899		8.899	3.560		x					
16	Máy tính để bàn (Tài trợ)	Trưởng THCS Phương Nam	1	8.899		8.899	3.560		x					
17	Máy tính để bàn (Tài trợ)	Trưởng THCS Phương Nam	1	8.899		8.899	3.560		x					
18	Máy tính để bàn (Tài trợ)	Trưởng THCS Phương Nam	1	8.899		8.899	3.560		x					
19	Máy tính để bàn (Tài trợ)	Trưởng THCS Phương Nam	1	8.899		8.899	3.560		x					
20	TB môn Hóa học lớp 9	Trưởng THCS Phương Nam	1	11.810	11.810									
21	Sân, thoát nước, điện ngoài	Trưởng THCS Phương Nam	1	5.792.318	5.792.318		3.185.775							
22	Phòng học môn Sinh	Trưởng THCS Phương Nam	1	73.655	73.655									
23	Phòng học môn Lý-CN	Trưởng THCS Phương Nam	1	63.399	63.399									
24	Phòng học môn Hóa	Trưởng THCS Phương Nam	1	73.655	73.655									
25	Phần mềm ứng dụng dạy học	Trưởng THCS Phương Nam	1	15.000	15.000									
26	Máy tính để bàn (Tài trợ)	Trưởng THCS Phương Nam	1	8.899		8.899	3.560		x					
27	Phần mềm Quản li cán bộ	Trưởng THCS Phương Nam	1	16.000	16.000		3.200							
28	Phần mềm Kiểm định chất lượng	Trưởng THCS Phương Nam	1	10.000	10.000		4.000							
29	Phần mềm để kiểm tra	Trưởng THCS Phương Nam	1	15.000	15.000									
30	Ôn ập Standa	Trưởng THCS Phương Nam	1	9.978	9.978									

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngìn đồng)					Mục đích sử dụng					
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
31	Máy tính xách tay	Trưởng THCS Phương Nam	1	13.365	13.365									
32	Máy tính xách tay	Trưởng THCS Phương Nam	1	17.568	17.568									
33	Máy tính xách tay	Trưởng THCS Phương Nam	1	16.685	16.685									
34	Phần mềm QLTS	Trưởng THCS Phương Nam	1	8.900	8.900									
35	Thiết bị trả lời	Trưởng THCS Phương Nam	1	23.688	23.688		5.922							
36	Máy tính để bàn (Tài trợ)	Trưởng THCS Phương Nam	1	8.899		8.899	3.560		x					
37	Máy tính để bàn (Tài trợ)	Trưởng THCS Phương Nam	1	8.899		8.899	3.560		x					
38	Hệ thống bảng trượt	Trưởng THCS Phương Nam	1	11.256	11.256		2.814							
39	Giá treo, Bộ thu, điều khiển	Trưởng THCS Phương Nam	1	8.584	8.584		2.146							
40	Điều hòa GREE 9000	Trưởng THCS Phương Nam	1	6.590		6.590	3.295							
41	Điều hòa Gree 12000	Trưởng THCS Phương Nam	1	8.000		8.000	1.000							
42	Điều hòa Gree	Trưởng THCS Phương Nam	1	6.000		6.000	750							
43	Điều hòa Gree	Trưởng THCS Phương Nam	1	6.000		6.000	750							
44	Hệ thống CAMERA giám sát	Trưởng THCS Phương Nam	1	57.540		57.540	28.770							
45	Điều hòa Gree	Trưởng THCS Phương Nam	1	6.000		6.000	750							
46	Đệm nhầy cao (KT 2000 x 1800 x 500 mm) chất liệu bằng mút, có vỏ bọc bằng bạt chống thấm	Bộ phận CM	1	10.100	10.100		10.100							x
47	Cổng, tường rào	Trưởng THCS Phương Nam	1	839.991	839.991		288.632							

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngìn đồng)						Mục đích sử dụng					
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác	
					Nguyên ngân sách	Nguyên khác									
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	
48	Bộ Sa lông gỗ Đài Loan	Trưởng THCS Phương Nam	1	15.900	15.900										
49	Bộ bàn ghế Đài Loan	Trưởng THCS Phương Nam	1	9.600	9.600										
50	Bê nước	Trưởng THCS Phương Nam	1	61.485	61.485		33.817								
51	Bàn làm việc	Trưởng THCS Phương Nam	1	5.090	5.090										
52	Đệm nhầy cao (KT 2000 x 1800 x 500 mm) chất liệu bằng mút, có vỏ bọc bằng bạt chống thấm	Bộ phận CM	1	10.100	10.100		10.100							x	
53	Máy tính để bàn (Tài trợ)	Trưởng THCS Phương Nam	1	8.899		8.899	3.560		x						
54	Khung thành cầu môn	Trưởng THCS Phương Nam	1	14.844	14.844										
55	Máy chiếu Panasonic	Trưởng THCS Phương Nam	1	23.782	23.782										
56	Máy tính để bàn (Tài trợ)	Trưởng THCS Phương Nam	1	8.899		8.899	3.560		x						
57	Máy tính để bàn (Tài trợ)	Trưởng THCS Phương Nam	1	8.899		8.899	3.560		x						
58	Máy tính để bàn (Tài trợ)	Trưởng THCS Phương Nam	1	8.899		8.899	3.560		x						
59	Máy tính để bàn	Trưởng THCS Phương Nam	1	9.500	9.500										
60	Máy tính để bàn	Trưởng THCS Phương Nam	1	8.800	8.800										
61	Máy tính để bàn	Trưởng THCS Phương Nam	1	12.815	12.815										
62	Loa di động	Trưởng THCS Phương Nam	1	11.489	11.489										
63	Máy tính để bàn	Trưởng THCS Phương Nam	1	8.800	8.800										
64	Máy điều hòa LG (Tài trợ)	Trưởng THCS Phương Nam	1	10.078		10.078	6.299		x						

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)					Mục đích sử dụng					
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
65	Máy điều hòa LG (Tài trợ)	Trưởng THCS Phương Nam	1	10.078		10.078	6.299		x					
66	Máy điều hòa Gree 12000	Trưởng THCS Phương Nam	1	8.000		8.000	1.000							
67	Máy chiếu vật thể	Trưởng THCS Phương Nam	1	12.939		12.939								
68	Máy chiếu sony	Trưởng THCS Phương Nam	1	16.580		16.580								
69	Máy chiếu siêu gần	Trưởng THCS Phương Nam	1	57.953		57.953								
70	Máy photo	Trưởng THCS Phương Nam	1	51.000		51.000								
71	Trống trường	Trưởng THCS Phương Nam	1	10.600		10.600	9.275							x

Người lập báo cáo

(Ký, họ tên)

Bà Lê Thị Ngọc Hân

Ngày 11 tháng 04 năm 2024

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)



Thân Ngọc Hân